

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG
BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG HỘ**

**ĐỀ ÁN
DU LỊCH SINH THÁI, NGHỈ DƯỠNG, GIẢI TRÍ TRONG RỪNG PHÒNG
HỘ HUYỆN TAM ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2024 - 2030**



Tam Đường, năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG
BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG HỘ

ĐỀ ÁN
DU LỊCH SINH THÁI, NGHỈ DƯỠNG, GIẢI TRÍ TRONG RỪNG PHÒNG
HỘ HUYỆN TAM ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2024 - 2030

CHỦ RỪNG
BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG
HỘ HUYỆN TAM ĐƯỜNG

MỤC LỤC

TÓM TẮT ĐỀ ÁN.....	1
MỞ ĐẦU	5
1. Sự cần thiết của đề án	5
2. Nguyên tắc phát triển du lịch.....	6
CHƯƠNG 1. ĐIỀU KIỆN PHÁT TRIỂN DU LỊCH VÀ HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TẠI RỪNG PHÒNG HỘ HUYỆN TAM ĐƯỜNG	8
1.1. Điều kiện tự nhiên và tiềm năng du lịch tự nhiên	8
1.1.1. Vị trí địa lý, ranh giới và diện tích	8
1.1.2. Địa hình, địa chất và thổ nhưỡng	10
1.1.3. Khí hậu và mùa du lịch.....	11
1.1.4. Thủy văn.....	12
1.1.5. Hiện trạng sử dụng đất.....	13
1.1.6. Diện tích rừng.....	16
1.1.7. Đa dạng sinh học.....	21
1.1.8. Cảnh quan thiên nhiên	23
1.2. Dân sinh, kinh tế - xã hội và tiềm năng du lịch văn hóa.....	28
1.2.1. Dân sinh.....	28
1.2.2. Điều kiện kinh tế - xã hội	28
1.2.2.1. Sản xuất Nông - Lâm nghiệp	28
1.2.2.2. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp	30
1.2.2.3. Lĩnh vực Thương mại - Dịch vụ, du lịch.....	31
1.2.3. Tiềm năng du lịch văn hoá	31
1.3. Giao thông	39
1.4. Hiện trạng hoạt động du lịch	39
1.4.1. Công tác tổ chức quản lý và nguồn nhân lực	39
1.4.2. Hiện trạng cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch.....	40
1.4.3. Hiện trạng loại hình và sản phẩm du lịch	40
1.4.4. Hiện trạng các điểm, tuyến, và chương trình du lịch.....	41
1.4.5. Đầu tư du lịch	41
1.4.6. Các bên liên quan và hợp tác trong phát triển du lịch	41

1.4.7. Hiện trạng hoạt động xúc tiến, quảng bá.....	41
1.4.8. Hiện trạng sự tham gia của cộng đồng	42
1.4.9. Hiện trạng công tác bảo vệ môi trường du lịch.....	42
1.4.10. Hiện trạng hoạt động diễn giải thông qua du lịch.....	42
1.4.11. Kết quả hoạt động kinh doanh	42
1.4.12. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn.....	42
CHƯƠNG 2. NỘI DUNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI, NGHỈ DƯỠNG, GIẢI TRÍ TRONG RỪNG PHÒNG HỘ HUYỆN TAM ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2024 – 2030	44
2.1. Căn cứ xây dựng đề án	44
2.1.1. Căn cứ pháp lý.....	44
2.1.2. Cơ sở khoa học thực tiễn	46
2.2. Định Hướng Phát Triển	52
2.3. Mục tiêu và chỉ tiêu phát triển.....	60
2.3.1. Mục tiêu.....	61
2.3.1.1. Mục tiêu chung.....	61
2.3.1.2. Mục tiêu cụ thể.....	61
2.3.2. Các chỉ tiêu phát triển	62
2.4. Đánh giá các yếu tố tác động đến phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí giai đoạn 2024-2030	63
2.4.1. Từ chính sách	63
2.4.2. Từ các cộng đồng và các công ty du lịch	64
2.4.3. Từ nội tại BQL RPH huyện Tam Đường	64
2.4.4. Từ các yếu tố khác	65
2.5. Nội dung phát triển các địa điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong RPH huyện Tam Đường giai đoạn 2024-2030.....	65
2.5.1. Định hướng và thuyết minh phương án lựa chọn các điểm du lịch.....	65
2.5.1.1. Nguyên tắc, tiêu chí chung về việc chọn các điểm du lịch	65
2.5.1.2. Thuyết minh chi tiết phương án lựa chọn các điểm du lịch	68
2.5.2. Định hướng và thuyết minh phương án lựa chọn các tuyến du lịch.....	106
2.5.2.1. Nguyên tắc, tiêu chí chung về việc lựa chọn cá tuyến du lịch	106
2.5.2.2. Thuyết minh chi tiết các tuyến du lịch	107
2.5.3. Các phương thức tổ chức thực hiện	116

2.6. Đề xuất các danh mục dự án ưu tiên đầu tư, kinh phí thực hiện.....	118
2.6.1. Khái toán đầu tư, nguồn vốn, phân kỳ đầu tư và phương án huy động vốn	118
2.6.2. Các dự án ưu tiên phát triển.....	119
CHƯƠNG 3. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI, NGHỈ DƯỠNG, GIẢI TRÍ TRONG KHU RỪNG PHÒNG HỘ HUYỆN TAM ĐƯỜNG	124
3.1. Nhóm giải pháp về bảo vệ môi trường du lịch, bảo vệ phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và phòng cháy chữa cháy	124
3.1.1. Giải pháp bảo vệ môi trường du lịch	124
3.1.2. Giải pháp bảo vệ rừng, phát triển rừng	126
3.1.3. Giải pháp bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học	128
3.1.4. Giải pháp phòng cháy, chữa cháy	129
3.2. Nhóm các giải pháp về cơ chế, chính sách và quản lý	130
3.3. Nhóm giải pháp nâng cao nhận thức và phát triển nguồn nhân lực du lịch ...	130
3.4. Nhóm giải pháp về xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất kỹ thuật	131
3.5. Nhóm giải pháp về phát triển loại hình, sản phẩm du lịch	132
3.6. Nhóm giải pháp đầu tư.....	133
3.7. Nhóm giải pháp liên kết phát triển du lịch	133
3.8. Nhóm giải pháp xúc tiến quảng bá và phát triển thị trường du lịch.....	134
3.9. Nhóm giải pháp phát triển cộng đồng và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá bản địa	135
3.10. Nhóm giải pháp về diễn giải, giáo dục	136
3.10.1. Giải pháp về biển báo và diễn giải.....	136
3.10.2. Giải pháp về chương trình giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường	136
3.11. Nhóm giải pháp về an ninh, an toàn trong tổ chức hoạt động du lịch	136
3.12. Nhóm giải pháp chuyển đổi số hướng đến du lịch thông minh	137
CHƯƠNG 4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, QUẢN LÝ GIÁM SÁT VÀ HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN.....	137
4.1. Tổ chức thực hiện.....	137
4.1.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.....	137
4.1.2. BQL RPH huyện Tam Đường	138
4.1.3. Các cơ quan ban, ngành địa phương liên quan	139
4.1.3.1. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.....	139

4.1.3.2. Sở Xây dựng.....	139
4.1.3.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư.....	139
4.1.3.4. Sở Tài chính	139
4.1.3.5. Sở Tài nguyên và Môi trường	140
4.1.3.6. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	140
4.1.3.7. UBND huyện Tam Đường	140
4.1.4. Trách nhiệm của cộng đồng địa phương	140
4.1.5. Các tổ chức, cá nhân liên quan.....	141
4.2. TỔ CHỨC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI, NGHỈ DƯỠNG, GIẢI TRÍ	141
4.2.1. Vai trò giám sát của các bên liên quan	141
4.2.2. Tổ chức giám sát của các bên liên quan	142
4.3.3. Hiệu quả của đề án.....	143
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	145
1. Kết luận.....	145
2. Kiến nghị.....	145
PHỤ LỤC	Error! Bookmark not defined.

MỤC LỤC BẢNG

Bảng 1. Chỉ tiêu khí hậu sinh học đối với con người.....	12
Bảng 2. Diện tích đất do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tam Đường quản lý phân theo đơn vị hành chính.....	13
Bảng 3. Hiện trạng sử dụng đất năm 2021 của BQL rừng phòng hộ huyện Tam Đường	14
Bảng 4. Hiện trạng tài nguyên rừng Ban quản lý rừng phòng hộ	17
Bảng 5. Hiện trạng về trữ lượng rừng của BQL rừng phòng hộ	19
Bảng 6. Thành phần loài thực vật rừng Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tam Đường	21
Bảng 7. Thành phần động vật rừng Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tam Đường	22
Bảng 8. Thị trường khách du lịch nội địa	59
Bảng 9. Thị trường khách du lịch quốc tế	60
Bảng 10. Tiêu chí đánh giá các điểm tham quan, điểm du lịch tiềm năng trong RPH huyện Tam Đường	66
Bảng 11. Tổng hợp các điểm tham quan, du lịch ưu tiên phát triển	69
Bảng 12. Thuyết minh quy hoạch khu DLST NDGT Núi Chu Va	75
Bảng 13. Thuyết minh quy hoạch khu DLST NDGT Sơn Bình.....	77
Bảng 14. Thuyết minh quy hoạch khu DLST NDGT, vui chơi giải trí Nam Chu Va	80
Bảng 15. Thuyết minh quy hoạch khu DLST NDGT Fansipan	82
Bảng 16. Thuyết minh quy hoạch khu DLST NDGT Ô Quy Hồ	85
Bảng 17. Thuyết minh quy hoạch khu DLST NDGT đèo Hoàng Liên Sơn	87
Bảng 18. Thuyết minh quy hoạch khu DLST NDGT Cầu kính Rồng Mây	89
Bảng 19. Thuyết minh quy hoạch khu DLST NDGT nghỉ dưỡng vườn.....	92
Địa Đàng Sơn Bình	92
Bảng 20. Thuyết minh quy hoạch khu DLST NDGT Ngũ Chỉ Sơn.....	94
Bảng 21. Thuyết minh quy hoạch khu DLST NDGT Đông Nam Putaleng	97
Bảng 22. Thuyết minh quy hoạch khu DLSTNDGT đỉnh PutaLeng	99
Bảng 23. Thuyết minh quy hoạch khu DLSTNDGT thác Tác Tình	102
Bảng 24. Thuyết minh quy hoạch Du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, giải trí thác Chu Va 6	104

Bảng 25. Thuyết minh tuyển du lịch sinh thái 1	107
Bảng 26. Thuyết minh tuyển du lịch sinh thái 2	110
Bảng 27. Thuyết minh tuyển du lịch sinh thái 3	112
Bảng 28. Thuyết minh tuyển du lịch sinh thái 4	114
Bảng 29. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư, nguồn vốn và phương thức thực hiện	121

MỤC LỤC HÌNH

Hình 1. Sơ đồ vị trí và mối liên hệ vùng rừng phòng hộ huyện Tam Đường	8
Hình 2. Thời tiết tỉnh Lai châu theo tháng.....	11
Hình 3. Biên nhiệt độ theo tháng.....	11
Hình 4. Hệ sinh thái rừng phòng hộ huyện Tam Đường	24
Hình 5. Đỉnh Pu Ta Leng.....	25
Hình 6. Núi Ngũ Chỉ Sơn	25
Hình 7. Đỉnh Fansipan	26
Hình 8. Đèo Ô Quy Hồ	27
Hình 9. Thác Tác Tĩnh	28
Hình 10. Lễ Tủ Cải của người Dao	32
Hình 11. Lễ hội Bun Vóc Nặm (Lễ hội té nước)	33
Hình 12. Lễ hội xoè chiêng.....	34
Hình 13. Lễ Cắm Nung.....	35
Hình 14. Ẩm thực đặc trưng của đồng bào dân tộc Thái.....	36
Hình 15. Rượu ngô Sùng Phài.....	36
Hình 16. Di tích lịch sử văn hóa Động Tiên Sơn	37
Hình 17. Đèo Ô Quy Hồ	38

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
BNN&PTNT	Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn
BQL	Ban quản lý
BVR	Bảo vệ rừng
CNQSDĐ	Chứng nhận quyền sử dụng đất
ĐDSH	Đa dạng sinh học
DLST	Du lịch sinh thái
DLSTNDGT	Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
KBT	Khu bảo tồn
NĐ-CP	Nghị định - Chính phủ
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
QĐ	Quyết định
QLBVR	Quản lý bảo vệ rừng
RDD	Rừng đặc dụng
RPH	Rừng phòng hộ
SĐVN	Sách đỏ Việt Nam
TP	Thành phố
UBND	Ủy ban nhân dân
VQG	Vườn quốc gia

TÓM TẮT ĐỀ ÁN

1. Nhu cầu tổ chức phát triển du lịch sinh thái, giải trí và nghỉ dưỡng

Phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí (DLSTNDGT) tại các VQG, khu bảo tồn, BQL rừng phòng hộ là xu hướng được khuyến khích từ lâu trên thế giới và tại Việt Nam. Luật Lâm nghiệp quy định rõ việc phát triển DLSTNDGT là một trong những mục đích sử dụng rừng. Theo đó “Chủ rừng xây dựng đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt”. Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/07/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật lâm nghiệp. Đặc biệt, Nghị định đã đưa ra những quy định về việc tổ chức thực hiện, phối hợp giữa hoạt động DLSTNDGT với các hoạt động quản lý chung của khu rừng phòng hộ cũng như việc cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ DLSTNDGT. Những định hướng này vừa đặt ra yêu cầu hoàn thiện tổ chức kinh doanh DLSTNDGT một cách có kế hoạch, chiến lược, giảm thiểu tác động tiêu cực của du lịch thông qua một đề án được xây dựng bài bản, vừa tạo ra những cơ hội mới để huy động rộng rãi nguồn lực nhằm phát triển DLSTNDGT hỗ trợ công tác bảo tồn và phát triển kinh tế địa phương.

Trong xu hướng phát triển mạnh mẽ của nhu cầu du lịch trên thế giới và tại Việt Nam, nhất là xu hướng tiêu dùng du lịch xanh, du lịch sinh thái, với giá trị tài nguyên du lịch sinh thái to lớn của RPH huyện Tam Đường bao gồm tiềm năng về vị trí địa lý và cảnh quan tự nhiên, đa dạng sinh học và văn hóa, đáp ứng yêu cầu về quản lý, BQL RPH huyện Tam Đường xây dựng Đề án phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ huyện Tam Đường giai đoạn 2024 -2030.

2. Mục tiêu phát triển

2.1. Mục tiêu chung

- Bảo tồn hệ sinh thái rừng gắn với việc khai thác tiềm năng môi trường sinh thái tự nhiên của rừng phòng hộ một cách hợp lý để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái và giáo dục môi trường rừng tại RPH huyện Tam Đường nhằm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng tại địa phương. Góp phần tuyên truyền, giáo dục cho người dân địa phương và du khách về các giá trị tài nguyên thiên nhiên và môi trường rừng. Du lịch sinh thái ở RPH huyện Tam Đường sẽ trở thành mô hình mẫu về tính bền vững, trách nhiệm, chuyên nghiệp, đem lại nguồn thu ổn định cho bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và góp phần phát triển kinh tế địa phương.